

# LỜI NÓI ĐẦU

## 1. Tính cấp thiết của đề tài:

Mối quan tâm của các NHTM là làm sao huy động được nguồn vốn trong xã hội, trong đó huy động tiền gửi tiết kiệm chiếm vai trò quan trọng. Tuy nhiên việc huy động tiền gửi tiết kiệm của ngân hàng hiện nay gặp rất nhiều khó khăn, chịu nhiều cạnh tranh từ các chủ thể khác trong nền kinh tế cũng tiến hành hoạt động huy động tiền gửi tiết kiệm như các ngân hàng khác, quỹ tín dụng, các công ty bảo hiểm, bưu điện...

Trong những năm qua, ngân hàng Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh Thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp đã và đang tiếp tục khẳng định thế mạnh về huy động vốn, tuy nhiên với tình hình kinh tế hiện nay đã đặt ngân hàng đứng trước những thách thức mới, đòi hỏi sự quan tâm, chú trọng hơn nữa đến công tác huy động vốn đặc biệt là huy động tiền gửi tiết kiệm nhằm tạo chủ động trong hoạt động của mình và xem đây là một chỉ tiêu quan trọng phải hoàn thành trong kế hoạch kinh doanh hàng năm. Nhận thấy vấn đề phân tích tình hình huy động tiền gửi tiết kiệm và đưa ra những giải pháp để thu hút được nhiều nguồn tiền gửi tiết kiệm là cần thiết vì vậy, tác giả đã chọn đề tài "Giải pháp tăng cường huy động tiền gửi tiết kiệm tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh Thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp" làm đề tài nghiên cứu.

## 2. Mục đích nghiên cứu

- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về hoạt động huy động tiền gửi tiết kiệm của NHTM.
- Phân tích, đánh giá thực trạng huy động tiền gửi tiết kiệm trong giai đoạn từ năm 2013 đến tháng 03 năm 2016.
- Đề xuất một số giải pháp tăng cường huy động tiền gửi tiết kiệm tại chi nhánh

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### *3.1. Đối tượng nghiên cứu*

Các hoạt động huy động tiền gửi tiết kiệm, các giải pháp tăng cường huy động tiền gửi tiết kiệm tại ngân hàng thương mại.

#### *3.2. Phạm vi nghiên cứu*

Nghiên cứu thực trạng hoạt động huy động tiền gửi tiết kiệm tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp từ tháng 1 năm 2013 đến hết tháng 3 năm 2016

### **4. Phương pháp nghiên cứu**

- Phương pháp thu thập số liệu
- Phương pháp xử lý dữ liệu và phân tích

### **5. Kết cấu luận văn:**

Ngoài phần mở đầu, danh mục ký hiệu các chữ viết tắt, kết luận, mục lục và danh mục tài liệu tham khảo, luận văn gồm có 3 chương:

Chương 1: LÝ LUẬN CHUNG VỀ HUY ĐỘNG TIỀN GỬI TIẾT KIỆM CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

Chương 2: THỰC TRẠNG HUY ĐỘNG TIỀN GỬI TIẾT KIỆM TẠI NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM - CHI NHÁNH THÀNH PHỐ SA ĐÉC, ĐỒNG THÁP

Chương 3: GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG HUY ĐỘNG TIỀN GỬI TIẾT KIỆM TẠI NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM - CHI NHÁNH THÀNH PHỐ SA ĐÉC, ĐỒNG THÁP.

## **CHƯƠNG 1**

# **LÝ LUẬN CHUNG VỀ HUY ĐỘNG TIỀN GỬI TIẾT KIỆM CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI**

NHTM là một doanh nghiệp đặc biệt kinh doanh về tiền tệ tín dụng với hoạt động thường xuyên là huy động vốn, làm công tác tín dụng, chiết khấu, bảo lãnh, cung cấp các dịch vụ tài chính và các hoạt động khác có liên quan.

Trong đó huy động vốn đặc biệt là huy động tiền gửi tiết kiệm đóng vai trò rất quan trọng trong hoạt động của các ngân hàng thương mại gồm các phương thức: Tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn; Tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn; Tiền gửi tiết kiệm khác và bị ảnh hưởng bởi các nhân tố ảnh hưởng đến huy động tiền gửi tiết kiệm của ngân hàng: gồm có *nhân tố chủ quan* (Uy tín, hình ảnh của Ngân hàng, Năng lực và trình độ của nhân viên, Các hình thức huy động tiền gửi tiết kiệm, Chính sách lãi suất huy động, chính sách về Marketing Ngân hàng, cơ sở vật chất, trang thiết bị của ngân hàng, dịch vụ và công nghệ của Ngân hàng) và *nhân tố khách quan* (môi trường pháp lý, môi trường kinh tế xã hội, tâm lý và thói quen tiêu dùng của người dân, cạnh tranh giữa các Ngân hàng)

## **CHƯƠNG 2**

# **THỰC TRẠNG HUY ĐỘNG TIỀN GỬI TIẾT KIỆM TẠI NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM - CHI NHÁNH THÀNH PHỐ SA ĐÉC - ĐỒNG THÁP**

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh TP Sa Đéc, Đồng Tháp được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 01 tháng 8 năm 1996. Trụ sở hiện tại: 18 Trần Hưng Đạo, Phường 2, Thành phố Sa Đéc và Phòng Giao Dịch số 01 (đặt tại 51A đường Trần Hưng Đạo, Phường 2, Thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp)

**Thực trạng huy động tiền gửi tiết kiệm tại NHNo & PTNT TP Sa Đéc**

**- Mức tăng trưởng về quy mô tiền gửi tiết kiệm**

**Bảng 2.3 Mức tăng trưởng tiền gửi tiết kiệm từ năm 2013-31/03/2016**

*Đơn vị: tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2013		Năm 2014		Năm 2015		31/03/2016	
	Số tương đối	Số tuyệt đối	Số tương đối	Số tuyệt đối	Số tương đối	Số tuyệt đối	Số tương đối	Số tuyệt đối
Kế hoạch tăng	10%	730,933	11%	803,15	11%	976,23	14%	1068,651
Thực hiện so kế hoạch	98,99%	723,559	109,50%	879,487	96,02%	937,414	85,05%	909,756
Tỷ lệ tăng trưởng so kế hoạch (%)	-1,01%	-7,374	9,50%	76,337	-3,98%	-38,816	-14,95%	-159,895
Tỷ lệ tăng trưởng so thực hiện năm trước	108,89%	59,074	121,55%	155,928	106,59%	57,927	97,05%	-27,658

*Nguồn: Báo cáo quyết toán – NHNo & PTNT TP Sa Đéc từ 2013-31/03/2016*

Dựa vào bảng trên cho thấy mức tăng trưởng chỉ tăng so kế hoạch ở năm 2014, các thời gian khác trong kỳ nghiên cứu và đặc biệt 03/2016 giảm mạnh do tình hình cạnh tranh trở nên gay gắt, các ngân hàng thương mại cổ phần càng ngày càng nhiều, luôn thực hiện các hình thức huy động với lãi suất cao đồng thời kèm theo các hình thức khuyến mãi, khuyến mại; trong khi đó lãi suất áp dụng tại NHNo & PTNT TP Sa Đéc chưa được điều chỉnh kịp thời để phù hợp với tình hình nên số dư đã sụt giảm đáng kể.

**- Mức tăng trưởng thị phần huy động tiền gửi tiết kiệm của các ngân hàng trên địa bàn**

**Bảng 2.4 Thị phần huy động tiền gửi tiết kiệm trên địa bàn**

<b>Tổ chức tín dụng</b>	<b>Năm 2013</b>	<b>Năm 2014</b>	<b>Năm 2015</b>
	<b>Tỷ trọng (%)</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
NHNo & PTNT Sa Đéc	42,2	40,3	32,6
Vietinbank Sa Đéc	24,4	21,1	18,5
BIDV Sa Đéc	11,6	11,3	11,1
Sacombank Sa Đéc	5,3	7,2	11,3
ACB Sa Đéc	8,8	8,6	8,7
SCB Sa Đéc	4,2	5,8	9,8
Vietcombank Sa Đéc	1,2	4,5	5,0
TCTD khác	2,3	1,2	2,7
Tổng cộng	100	100	100

*Nguồn: Báo cáo của ngân hàng nhà nước từ 2013-2015*

Qua bảng 2.4 ta thấy tuy đứng đầu chứng tỏ năng lực cạnh tranh của NHNo & PTNT TP Sa Đéc tương đối mạnh trên địa bàn nhưng tỷ trọng các NHTM đang tăng dần thể hiện tình hình cạnh tranh ngày càng gay gắt.

**Về các sản phẩm huy động tiền gửi tiết kiệm thực tế áp dụng từ năm 2013- 31/03/2016:** chi nhánh chỉ thực hiện các sản phẩm thông dụng như tiết kiệm không kỳ hạn, có kỳ hạn trả lãi sau, trả lãi định kỳ, dự thưởng. Cho thấy không có các sản phẩm đặc trưng của NHNo & PTNT Việt Nam để khách hàng có nhiều sự lựa chọn.

**- Cơ cấu huy động tiền gửi tiết kiệm**

*Cơ cấu huy động tiền gửi tiết kiệm theo hình thức gửi*

**Bảng 2.6 Cơ cấu huy động tiền gửi tiết kiệm theo hình thức gửi**

Hạng mục	Năm 2013		Năm 2014		Năm 2015		31/03/2016	
	Số tiền	Tỷ trọng (%)	Số tiền	Tỷ trọng (%)	Số tiền	Tỷ trọng (%)	Số tiền	Tỷ trọng (%)
Tổng vốn tiền gửi tiết kiệm	<b>723,559</b>	<b>100</b>	<b>879,487</b>	<b>100</b>	<b>937,414</b>	<b>100</b>	<b>909,756</b>	<b>100</b>
Tiết kiệm không kỳ hạn	0,506	0,07	0,379	0,04	0,300	0,03	0,552	0,06
Tiết kiệm có kỳ hạn	663,123	91,65	768,703	87,40	743,733	79,34	707,487	77,77
Tiết kiệm dự thưởng	4,723	0,65	3,133	0,36	5,845	0,62	13,385	1,47
Tiết kiệm lĩnh lãi định kỳ	55,207	7,63	107,272	12,20	187,563	20,01	188,332	20,70

*Nguồn: Báo cáo quyết toán – NHNo & PTNT TP Sa Đéc từ 2013-31/03/2016*

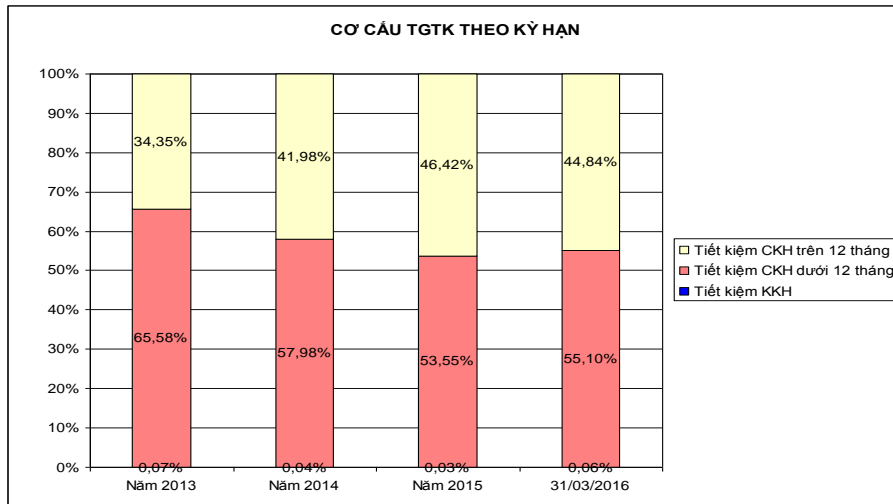
Tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn chiếm tỷ trọng cao nhất trong các hình thức tiền gửi tiết kiệm vì hình thức này có lãi suất cao và ổn định. Tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn chiếm tỷ trọng thấp hơn so với tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn vì lãi suất thấp bằng lãi suất tiền gửi thanh toán.

Tiết kiệm dự thưởng có tỷ trọng không cao qua các năm (dưới 1,5%), trong thời gian qua chủ yếu là quay số trúng thưởng, chưa hiệu quả tại NHNo & PTNT TP Sa Đéc do các ngân hàng khác có các hình thức hấp dẫn hơn, xác suất trúng cao

hơn

• **Cơ cấu tiền gửi tiết kiệm theo kỳ hạn**

Đơn vị: %



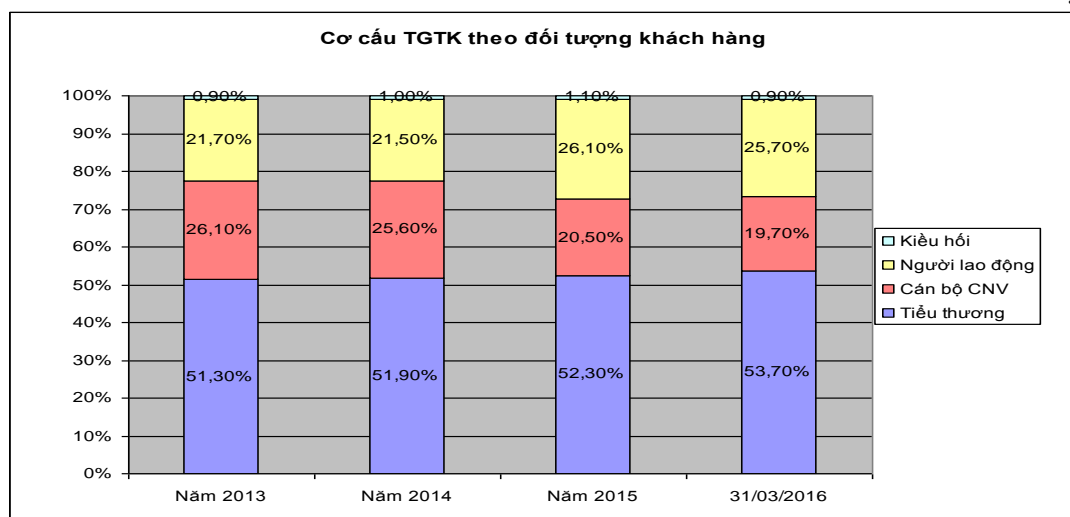
**Biểu đồ 2.5 Cơ cấu tiền gửi tiết kiệm theo kỳ hạn từ năm 2013-31/03/2016**

*Nguồn: Báo cáo quyết toán – NHNo & PTNT TP Sa Đéc từ 2013-31/03/2016*

Xét từng hình thức gửi: Lượng tiền gửi không kỳ hạn từ năm 2013 đến năm 2015 giảm, trong khi đó nguồn tiền gửi có kỳ hạn năm 2014, 2015 lại tăng so với năm 2013, và tập trung chủ yếu vẫn là ở các kỳ hạn trên 1 năm cho thấy khách hàng có xu hướng gửi dài hạn hơn do giá vàng ổn định, tin tưởng vào sự ổn định của nền kinh tế hơn, ít lo lắng về lạm phát cũng như sự mất giá của đồng tiền

• **Cơ cấu tiền gửi tiết kiệm theo đối tượng khách hàng**

Đơn vị: %



## **Biểu đồ 2.7 Cơ cấu tiền gửi tiết kiệm theo đối tượng khách hàng**

*Nguồn: Báo cáo quyết toán - NHNo & PTNT TP Sa Đéc từ 2013-31/03/2016*

Xét theo đối tượng huy động tiền gửi tiết kiệm thì tiền gửi tiết kiệm của bộ phận khách hàng là tiêu thương chiếm tỷ trọng lớn nhất. Đối với Cán bộ CNV tỷ suất giảm trong những năm qua vì họ quan tâm đến lãi suất, quan tâm đến chất lượng dịch vụ. Nguồn vốn từ Người lao động đang có xu hướng tăng dần.

**\* Tình hình thực hiện huy động tiền gửi tiết kiệm so với kế hoạch đề ra:**

**Bảng 2.10 Tình hình thực hiện huy động tiền gửi tiết kiệm so với kế hoạch đề ra**

*Đơn vị: Tỷ đồng*

Năm	Kế hoạch so thực hiện năm trước		Thực hiện	Tỷ lệ % đạt so năm trước	Tỷ lệ % đạt so kế hoạch
	%	Số tuyệt đối			
2013	110%	730	723,559	103,37%	98,97%
2014	111%	803	879,487	121,55%	109,53%
2015	111%	976	937,414	106,59%	96,04%
31/03/2016	114%	1069	909,756	97,05%	85,10%

*Nguồn: Báo cáo quyết toán - NHNo & PTNT TP Sa Đéc từ 2013-31/03/2016*

Qua bảng 2.10 cho thấy tình hình thực hiện huy động tiền gửi tiết kiệm qua các năm 2013-2015 so kế hoạch đề ra đạt tỷ lệ tương đối cao (trên 90%), Tuy nhiên những tháng đầu năm 2016 đạt 85,10% so kế hoạch cho thấy tình hình huy động gặp nhiều khó khăn cần kịp thời đưa ra giải pháp để tỷ lệ thực hiện huy động tiền gửi tiết kiệm so với kế hoạch được cải thiện hơn.

*Đánh giá chung thực trạng huy động tiền gửi tiết kiệm tại NHNo & Một số kết quả đạt được*



- Sản phẩm huy động tiền gửi tiết kiệm có đa dạng phần nào
- Cơ cấu vốn huy động tiền gửi tiết kiệm quan tâm nhiều đến các dự báo nắm bắt thị trường.

- Thị phần luôn cố gắng dẫn đầu

*Bên cạnh đó có một số hạn chế* như quy mô tiền gửi mặc dù tăng nhưng chưa phản ánh được năng lực của một ngân hàng hàng đầu, 100% vốn nhà nước, cơ cấu có linh hoạt nhưng chưa đủ sức cạnh tranh so với các NHTMCP trên cùng địa bàn

Đồng thời cho thấy được một số nguyên nhân gồm nguyên nhân chủ quan: do chưa chú trọng đến hoạt động Marketing, chưa khai thác tốt cơ sở vật chất, công nghệ để nâng cao chất lượng dịch vụ, trình độ nhân viên chưa được nâng cao. Và một số nguyên nhân khách quan: môi trường cạnh tranh gay gắt, cơ sở hạ tầng viễn thông còn hạn chế, hình thức huy động chưa phong phú, lãi suất chưa linh hoạt.

### **CHƯƠNG 3**

#### **GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG HUY ĐỘNG TIỀN GỬI TẾT KIỆM TẠI NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM - CHI NHÁNH THÀNH PHỐ SA ĐÉC - ĐỒNG THÁP**

##### **Đối với NHNo & PTNT TP Sa Đéc**

- \* *Tăng cường hoạt động marketing và chăm sóc khách hàng*
- \* *Tăng cường công tác bán chéo sản phẩm để góp phần huy động tiền gửi tiết kiệm*
- \* *Khai thác tốt cơ sở vật chất, công nghệ hiện đại để nâng cao chất lượng dịch vụ*
- \* *Tăng cường công tác đào tạo và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ*
- \* *Tăng cường năng lực kiểm tra giám sát hoạt động huy động vốn*

##### **Một số kiến nghị**

##### **Đối với NHNo & PTNT Việt Nam**

- Cần tổ chức thường xuyên các lớp đào tạo nghiệp vụ và phục vụ chuyên

nghiệp

- Lãi suất cần có những điều chỉnh phù hợp, linh hoạt trong việc xây dựng chính sách lãi suất nói chung và lãi suất huy động nói riêng.

- Cần hỗ trợ cho Chi nhánh trong việc phát triển hoạt động Marketing,

- Quan tâm hơn đến công tác bồi dưỡng và đãi ngộ cán bộ.

- Chú trọng đầu tư vào công tác hiện đại hóa công nghệ Ngân hàng

- Nghiên cứu quy trình, giảm bớt giấy tờ thủ tục không cần thiết

## **KẾT LUẬN**

Thông qua quá trình nghiên cứu, luận văn đã đạt được một số kết quả:

Thứ nhất: hiểu rõ hơn về những vấn đề cơ bản của hoạt động huy động tiền gửi tiết kiệm và tầm quan trọng trong huy động tiền gửi tiết kiệm

Thứ hai: thông qua phân tích thực trạng hoạt động huy động vốn tại NHNo & PTNT Thành phố Sa Đéc, thấy được những kết quả tích cực đạt được và những hạn chế cần khắc phục.

Thứ ba: luận văn đã đưa ra những giải pháp liên quan đến tăng cường huy động tiền gửi tiết kiệm. tại chi nhánh

Do hạn chế về mặt kiến thức lý luận cũng như hạn chế về tài liệu và thời gian nghiên cứu, luận văn sẽ không tránh khỏi những thiếu sót. Vì vậy rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của quý thầy cô giáo, các thành viên trong chi nhánh NHNo & PTNT TP Sa Đéc, và các bạn để giúp luận văn được hoàn thiện hơn.

Sau cùng, em xin chân thành cảm ơn quý thầy cô của viện Ngân Hàng-Tài Chính, trường Đại Học Kinh Tế Quốc Dân đã giảng dạy, trang bị cho em những kiến thức quý báu, xin cảm ơn sự hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi từ Ban lãnh đạo NHNo & PTNT TP Sa Đéc cùng quý đồng nghiệp và đặc biệt xin cảm ơn cô giáo TS. Đoàn Phương Thảo đã hướng dẫn và chỉ bảo tận tình trong suốt quá trình để em hoàn thành luận văn này.

Xin trân trọng cảm ơn!